| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 145/2023/QĐST-HNGĐ | *Hạ Long, ngày 28 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

1. Nguyên đơn: chị Lê Thị H, sinh năm 1988

Trú tại: tổ 7, khu 8, phường B, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: anh Bùi Anh T, sinh năm 1978

Trú tại: tổ 1, khu 8, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị H và anh Bùi Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Lê Thị H và anh Bùi Anh T thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: trong quá trình chung sống, chị Lê Thị H và anh Bùi Anh T có 01 người con chung là Bùi Lê Bảo N, sinh ngày 20/12/2022. Khi ly hôn, chị Hà và anh Tuấn thỏa thuận thống nhất: giao con chung là Bùi Lê Bảo N, sinh ngày 20/12/2022 cho anh Bùi Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung Bùi Lê Bảo N thành niên (đủ 18 tuổi), chị Lê Thị H

không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung Bùi Lê Bảo N. Chị Lê Thị H có quyền thăm nom con chung Bùi Lê Bảo N không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục của con chung.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: chị Lê Thị H và anh Bùi Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* nguyên đơn chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Lê Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001695 ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND TP. Hạ Long;*
*- THADS TP. Hạ Long;*
*- UBND phường Bãi Cháy, tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**